

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Số: 4521/TCHQ-GSQL**

*Hà Nội, ngày 3 tháng 7 năm 2018*

V/v lấy ý kiến dự thảo Quyết định  
thay thế Quyết định 15/2017/QĐ-TTg

Kính gửi: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan.

Thực hiện Chương trình công tác năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, Tổng cục Hải quan được giao chủ trì xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 15/2017/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 về Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành, đảm bảo phù hợp với thực tế công tác quản lý và hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trong giai đoạn hiện nay, phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ; khắc phục những vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định 15/2017/QĐ-TTg và những nội dung chưa phù hợp của Quyết định này với các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan.

Trên cơ sở báo cáo đánh giá tình hình 01 năm thực hiện của Cục Hải quan các tỉnh, thành phố, Tổng cục Hải quan đã hoàn thiện dự thảo Tờ trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ và dự thảo Quyết định kèm Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

Để đảm bảo thực hiện đúng trình tự xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với thực tế hoạt động xuất nhập khẩu cũng như công tác quản lý hải quan, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc có ý kiến tham gia đối với:

(1) Dự thảo Tờ trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

(2) Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 15/2017/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, kèm Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

Ý kiến tham gia gửi về Tổng cục Hải quan (qua Cục GSQL về Hải quan, email: [thuyltt3@customs.gov.vn](mailto:thuyltt3@customs.gov.vn)) trước ngày 10/8/2018 để tổng hợp, hoàn thiện dự thảo.

Tổng cục Hải quan có ý kiến để các đơn vị biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Hải quan (để đăng tải lấy ý kiến);
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2018

Dự thảo ngày 16/7/2018

## TỜ TRÌNH

### Về Quyết định ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 12/5/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 15/2017/QĐ-TTg về Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập (sau đây gọi tắt là Quyết định 15, có hiệu lực từ ngày 01/7/2017). Qua hơn 01 năm triển khai thực hiện, Bộ Tài chính xin báo cáo kết quả và ý kiến đề xuất như sau:

#### I. Tình hình triển khai thực hiện

##### 1. Kết quả thực hiện

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định, Bộ Tài chính đã chỉ đạo Tổng cục Hải quan tổ chức phổ biến, quán triệt cho cán bộ công chức thuộc Cục Hải quan các tỉnh, thành phố và các Vụ, Cục nghiệp vụ để thống nhất thực hiện. Trong quá trình thực hiện, Bộ Tài chính đã nhận được một số vướng mắc của Cục Hải quan địa phương và doanh nghiệp; các vướng mắc đều đã được Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan kịp thời giải đáp, tháo gỡ, như:

- Công văn số 5003/TCHQ-GSQL ngày 27/7/2017 trả lời Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh xử lý các vướng mắc liên quan đến địa điểm làm thủ tục hải quan;
- Công văn số 4284/TCHQ-GSQL ngày 27/6/2017 gửi Cục Hải quan các tỉnh, thành phố về việc thực hiện Quyết định 15.
- Công văn số 4824/TCHQ-GSQL ngày 20/7/2017 xử lý một số vướng mắc về cảng đích ghi trên vận đơn; về việc nhập khẩu nguyên liệu, vật tư thuộc Danh mục nhưng trực tiếp đưa vào sản xuất.
- Công văn số 4888/TCHQ-GSQL ngày 24/7/2017 trả lời Cục Hải quan TP. Hà Nội, Hải Phòng về việc chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan quản lý ICD Mỹ Đình.
- Công văn số 5384/TCHQ-GSQL ngày 15/8/2017 gửi Cục Hải quan TP. HCM và Hà Nội về việc làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh.
- Công văn số 5704/TCHQ-GSQL ngày 29/8/2017 trả lời Cục Hải quan TP. Hà Nội về việc làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu tại ga đường sắt liên vận quốc tế Yên Viên.

- Công văn số 5705/TCHQ-GSQL ngày 29/8/2017 trả lời Hiệp hội Chuyên phát nhanh Châu Á – Thái Bình Dương về việc làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa thuộc Danh mục.

- Công văn số 7218/TCHQ-GSQL ngày 03/11/2017 gửi Cục Hải quan tỉnh, thành phố giải quyết một số vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định 15.

- ...

## 2. Số liệu nhập khẩu của một số nhóm mặt hàng:

TT	Nhóm hàng	Trị giá (USD)
1	Xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi	938.583.278
2	Thuốc lá điếu, xì gà và chế phẩm khác từ cây thuốc lá dùng để hút, hít, nhai, ngửi, ngậm	175.480.636
3	Rượu các loại	112.656.125
4	Bia các loại	15.459.543
5	Xe mô tô hai bánh, xe mô tô bánh có dung tích xi lanh trên 125cm <sup>3</sup>	150.275.410
6	Tàu bay, du thuyền	149.535.448
7	Xăng các loại	1.781.475.635
8	Điều hòa nhiệt độ công suất từ 90.000 BTU trở xuống	1.366.171.995
9	Bà lá	3.686.640
10	Vàng mã, vàng lá	10.913
11	Tiền chất thuốc nổ (theo quy định của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp)	16.354.323

## 3. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện

Danh mục hàng hóa phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập ban hành kèm Quyết định 15 được ban hành trên cơ sở quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại thông báo số 155/TB-VPCP ngày 27/6/2016 của Văn phòng Chính phủ.

Danh mục gồm 17 nhóm hàng hóa, được ban hành nhằm đáp ứng mục tiêu giảm nhập siêu, quản lý chặt chẽ các mặt hàng có độ rủi ro cao, có yêu cầu quản lý chuyên ngành cao, ảnh hưởng đến môi trường, an ninh, quốc phòng, sức khỏe cộng đồng..., cụ thể gồm:

- Hàng hóa nhập khẩu thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (10 nhóm);

- Hàng hóa phải kiểm dịch động vật, thủy sản, thực vật theo Danh mục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định (03 nhóm);

- Tiền chất thuốc nổ, vật liệu nổ công nghiệp theo Danh mục do Bộ Công Thương quy định.

- Hàng hóa có ảnh hưởng đến an ninh, quốc phòng theo Danh mục do Bộ Công Thương quy định.

- Phế liệu theo Danh mục do Thủ tướng Chính phủ quy định.

- Hàng hóa áp dụng biện pháp tự vệ và biện pháp chống bán phá giá theo Danh mục do Bộ Công Thương quy định.

Qua 01 năm thực hiện, cơ quan hải quan tại cửa khẩu đã thực hiện tốt chức năng kiểm soát, quản lý chặt chẽ đối với các nhóm mặt hàng nêu trên, góp phần hạn chế và ngăn chặn các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại cũng như các hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân.

#### 4. Một số vướng mắc trong quá trình thực hiện

Bên cạnh mục tiêu đảm bảo quản lý thì việc thực hiện Quyết định 15 cũng đã làm phát sinh một số vướng mắc, bất cập và chưa phù hợp với thực tế công tác quản lý, cụ thể:

##### (1) Về Danh mục hàng hóa.

Theo quy định tại Luật Hải quan thì không có điều khoản hạn chế địa điểm làm thủ tục hải quan. Tuy nhiên, tại Nghị định 08/2015/NĐ-CP để đáp ứng yêu cầu quản lý và kiểm soát hàng hóa nhập khẩu trong từng thời kỳ (kiểm soát để hạn chế nhập siêu, quản lý chặt chẽ các mặt hàng có độ rủi ro cao: ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe cộng đồng hoặc an ninh quốc phòng..), Nghị định có giao cho Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hàng hóa phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

Bên cạnh đó với phương thức quản lý hải quan tập trung, việc kiểm soát, quản lý, giám sát hàng hóa được thực hiện trên hệ thống tập trung thì việc thực hiện thủ tục hải quan tại các Chi cục Hải quan cửa khẩu và Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu không có sự khác biệt nhiều; trong khi đó, theo cơ chế quản lý hiện nay của ngành Hải quan thì cán bộ công chức tại các khâu nghiệp vụ thường xuyên được luân chuyển nên về cơ bản mặt bằng trình độ chuyên môn là tương đối đồng đều, đôi khi tại một số Chi cục hải quan ngoài cửa khẩu nơi có số lượng doanh nghiệp, hàng hóa làm thủ tục ít hơn nên thời gian giải quyết thông quan hàng hóa nhanh hơn, thuận tiện hơn cho doanh nghiệp so với Chi cục hải quan cửa khẩu.

Do vậy, một số Cục Hải quan tỉnh, thành phố, như: Đồng Nai, Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bắc Ninh, Hà Nam Ninh đề nghị xem xét cắt giảm Danh mục để tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, thông quan hàng hóa nhanh chóng.

##### (2) Về khái niệm cửa khẩu nhập

Hiện chưa có văn bản quy phạm pháp luật hoặc khái niệm liên quan đến “cửa khẩu nhập” để thực hiện Quyết định 15 (là nơi hàng hóa nhập khẩu hay cảng đích ghi trên vận đơn. Ví dụ: Phương tiện vận tải nhập cảnh tại cảng Cái Mép, Hiệp

Phước, sau đó hàng được dỡ xuống phương tiện vận tải khác để vận chuyển về cảng đích ghi trên vận đơn, như: Cát Lái, ICD,... thì cảng Cái Mép, Hiệp Phước hay Cát Lái, ICD là cửa khẩu nhập đầu tiên?). Mặc dù tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP có quy định cụ thể về cửa khẩu nhập đầu tiên, nhưng để nhằm mục đích xác định trị giá hải quan, như: (i) Đối với phương thức vận tải đường biển, đường hàng không, cửa khẩu nhập đầu tiên là cảng dỡ hàng ghi trên vận đơn; (ii) Đối với phương thức vận tải đường sắt, cửa khẩu nhập đầu tiên là ga đường sắt liên vận quốc tế ở biên giới; (iii) Đối với phương thức vận tải đường bộ, đường sông, cửa khẩu nhập đầu tiên là cửa khẩu biên giới nơi hàng hóa nhập khẩu đi vào lãnh thổ Việt Nam.

Riêng đối với cảng cạn (ICD), theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Bộ Luật Hàng hải thì: *“Cảng cạn là một bộ phận thuộc kết cấu hạ tầng giao thông vận tải, là đầu mối tổ chức vận tải gắn liền với hoạt động của cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa, ga đường sắt, cửa khẩu đường bộ, đồng thời có chức năng là cửa khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.”*

Thực tế, trên các vận đơn đường biển, đường hàng không đều có thông tin về cảng dỡ hàng (port of discharging) và cảng đích (port of destination), 02 cảng này có thể là 02 địa điểm khác nhau. Nếu hiệu cửa khẩu nhập là cảng dỡ hàng thì hàng hóa thuộc Danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định 15/2017/QĐ-TTg không được chuyển cửa khẩu về cảng đích ghi trên vận đơn để làm thủ tục; trường hợp hiệu cửa khẩu nhập là cảng đích ghi trên vận đơn thì các loại hàng hóa này đều được chuyển từ cửa khẩu dỡ hàng về cảng đích (bao gồm cả ICD, cảng biển, cảng hàng không) để làm thủ tục nhập khẩu (trừ một số loại hàng hóa, như: ô tô du lịch dưới 16 chỗ ngồi chỉ được nhập khẩu qua các cảng biển: Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh và Bà Rịa Vũng Tàu; mặt hàng rượu, thuốc lá điếu, xì gà chỉ được làm thủ tục nhập khẩu tại các cửa khẩu quốc tế).

Ngoài ra, theo thông lệ mua bán ngoại thương, vận tải quốc tế, hàng hóa sau khi vận chuyển đến cửa khẩu nhập được người vận chuyển tiếp tục vận chuyển đến địa điểm khác trong nội địa hoặc đến cửa khẩu khác ghi vận tải đơn hoặc theo hợp đồng vận chuyển để giao cho người nhận hàng (hay còn gọi là hàng chuyển cảng).

Riêng đối với ICD Mỹ Đình tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 38/2017/QĐ-TTg ngày 18/8/2017 và ICD của Công ty TNHH cảng Phước Long thực hiện theo công văn số 415/VPCP-KTTH ngày 19/01/2011 của Văn phòng Chính phủ.

Nội dung vướng mắc trên đã được Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 9736/BTC-TCHQ ngày 21/7/2017 và tại văn bản số 9662/VPCP-KTTH ngày 12/9/2017, Văn phòng Chính phủ có thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ, theo đó, đồng ý về nguyên tắc đề xuất của Bộ Tài chính và đề nghị nghiên cứu bổ sung khái niệm cửa khẩu nhập nhập vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 08/2015/NĐ-CP. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung, Bộ Tài chính thấy khái niệm về cửa khẩu nhập chỉ áp dụng đối với hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập ban hành kèm Quyết định 15 nên đề xuất không xem xét quy định tại Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 08/2015/NĐ-CP.

(3) Về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định 15 thì hàng hóa nhập khẩu thuộc Danh mục kèm theo Quyết định này nếu là nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc, linh kiện, phụ tùng để phục vụ gia công, sản xuất được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có nhà máy, cơ sở sản xuất hoặc tại cửa khẩu nhập.

Trên thực tế, nhiều mặt hàng thuộc Danh mục nhưng là nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất, như: hàng hóa thuộc Danh mục kiểm dịch động vật, thực vật, thủy sản; phế liệu; hàng hóa chịu thuế tự vệ và thuế chống bán phá giá (phôi thép, một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội, tôn mạ màu,...) được làm thủ tục hải quan tại Chi cục hải quan nơi có nhà máy, cơ sở sản xuất, tuy nhiên, việc xác định doanh nghiệp thực sự có nhà máy, cơ sở sản xuất hay không đòi hỏi cơ quan hải quan trên địa bàn quản lý doanh nghiệp phải kiểm tra thực tế, đánh giá năng lực sản xuất để quyết định cho phép doanh nghiệp được làm thủ tục hải quan. Việc này làm phát sinh thủ tục hành chính cho cơ quan hải quan và doanh nghiệp, trong khi số lượng biên chế thì ngày càng hạn chế, số lượng doanh nghiệp đầu tư, tham gia sản xuất trong các lĩnh vực này ngày càng tăng nên không thể đảm bảo cơ quan hải quan có thể kiểm tra 100% các cơ sở sản xuất.

(4) Đối với các Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư, gia công.

Hiện nay, cả nước có 03 Cục Hải quan thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh có Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư, gia công, riêng TP. Hồ Chí Minh có Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư và Chi cục Hải quan quản lý hàng gia công. Các Chi cục Hải quan này thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo loại hình đầu tư, gia công, sản xuất hàng hóa xuất khẩu và ngoài ra còn thực hiện thủ tục cho hàng hóa xuất nhập khẩu theo loại hình nhập kinh doanh, xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp đóng trên địa bàn quản lý và các doanh nghiệp có cơ sở sản xuất ở các tỉnh khác (Bình Dương, Đồng Nai...). Trong đó, do đóng trên địa bàn có cửa khẩu cảng biển nên Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư (TP. Hồ Chí Minh), Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư gia công (Hải Phòng) và trên địa bàn có cửa khẩu sân bay quốc tế cũng như ga đường sắt liên vận quốc tế nên Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư gia công (Hà Nội) cũng thực hiện việc làm thủ tục hải quan, kiểm tra hàng hóa ngay tại cửa khẩu. Tuy nhiên, đây không phải là Chi cục hải quan cửa khẩu nên không được làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa thuộc Danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định 15.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, nhiều doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu) đề nghị được làm thủ tục nhập khẩu tại Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư, gia công tại Hải Phòng và TP. Hồ Chí Minh, do nhiều doanh nghiệp có trụ sở, cơ sở sản xuất ở nhiều tỉnh, thành khác nhau nên gặp khó khăn, không thuận tiện trong việc đăng ký tờ khai, nộp hồ sơ, kiểm tra thực tế hàng hóa và thông quan hàng hóa. Nếu hàng hóa nhập khẩu kinh doanh sản xuất và kinh doanh tiêu dùng được phép làm thủ tục tại Chi cục Hải quan quản lý hàng Đầu tư Gia công (thuộc Cục HQ TP Hải Phòng) hoặc Chi cục Hải quan quản lý hàng Đầu tư và Chi cục Hải quan quản lý hàng Gia công (thuộc Cục HQ TP Hồ Chí Minh) thì sẽ phù hợp với

đặc thù và chức năng nhiệm vụ của các Chi cục, vẫn đảm bảo công tác quản lý hải quan (vì hàng hóa được kiểm tra và thông quan tại các cửa khẩu, không chuyển cửa khẩu đến các địa điểm ngoài cửa khẩu thuộc các tỉnh, thành phố khác; giảm ùn tắc hàng hóa tại các cửa khẩu...).

(5) Đối với hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyên phát nhanh:

Hàng hóa nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyên phát nhanh chủ yếu là quà biếu, quà tặng, hàng mẫu nhỏ lẻ, trong đó có nhiều mặt hàng thuộc Danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định 15/2017/QĐ-TTg; Bộ Tài chính cũng đã có quy định cụ thể về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với loại hình này tại Thông tư 49/2015/TT-BTC và Thông tư 191/2015/TT-BTC.

Tuy nhiên, hiện cũng chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào coi địa điểm bưu chính, chuyên phát nhanh là cửa khẩu (thông thường hàng hóa được vận chuyển qua đường hàng không hoặc đường bộ, sau đó mới đưa về địa điểm chuyên phát nhanh), do vậy, đã phát sinh vướng mắc khi thực hiện theo Quyết định 15/2017/QĐ-TTg, cụ thể: Nếu làm thủ tục tại Chi cục hải quan cửa khẩu thì sẽ gây khó khăn cho người nhận hàng và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp chuyên phát nhanh, tốn kém thời gian, chi phí, không phù hợp với thông lệ quốc tế.

Do đặc thù hàng hóa chuyên phát nhanh, bưu chính là các kiện hàng nhỏ, lẻ, chủ yếu là hàng hóa không nhằm mục đích thương mại, như: quà biếu, tặng, hàng mẫu, hàng phục vụ sản xuất do yêu cầu vận chuyển nhanh, cần đảm bảo thời gian thông quan nhanh chóng, như: các mặt hàng thuộc lá điều, xì gà, rượu bia (thuộc mục 1, 2, 3 Danh mục) hoặc hàng thuộc diện kiểm dịch động vật, thực vật, thủy sản (thuộc mục 11, 12, 13 Danh mục),...; các mặt hàng khác, như: ô tô, máy bay, tàu thuyền, điều hòa nhiệt độ hoặc các mặt hàng dễ cháy nổ, như: xăng dầu, phê liệu,... thì không gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyên phát nhanh, trong khi địa điểm này chưa được coi là cửa khẩu nên thực tế có phát sinh vướng mắc khi thực hiện theo Quyết định 15/2017/QĐ-TTg.

Để giải quyết các vướng mắc nêu trên của Hiệp hội doanh nghiệp chuyên phát nhanh Châu Á – Thái Bình Dương (CAPEC) và một số doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyên phát nhanh, Bộ Tài chính đã chỉ đạo Tổng cục Hải quan có công văn số 5384/TCHQ-GSQL ngày 15/8/2017 hướng dẫn Hải quan địa phương thực hiện. Tuy nhiên, để đảm bảo cơ sở pháp lý, Bộ Tài chính thấy cần phải có quy định cụ thể đối với trường hợp này.

Nội dung vướng mắc trên đã được Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 9736/BTC-TCHQ ngày 21/7/2017 và tại văn bản số 9662/VPCP-KTTH ngày 12/9/2017, Văn phòng Chính phủ có thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đồng ý về nguyên tắc đề xuất của Bộ Tài chính.

Đồng thời, tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2015/NĐ-CP, Bộ Tài chính cũng đã trình Chính phủ bổ sung quy định về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyên phát nhanh, cụ thể:

*“Thư, gói, kiện hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ bưu chính; hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh bao gồm hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập do Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tại Khoản 2 Điều này được làm thủ tục hải quan tại Chi cục quản lý địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng bưu chính, địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung đối với hàng chuyển phát nhanh.*

*Đối với hàng hóa quá cảnh gửi qua dịch vụ bưu chính, dịch vụ chuyển phát nhanh, địa điểm làm thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định này.”*

## **II. Nguyên tắc xây dựng Quyết định thay thế Quyết định số 15.**

- Đảm bảo phù hợp với thực tế công tác quản lý và hoạt động XNK hàng hóa trong giai đoạn hiện nay, phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ “*Căn cứ tình hình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trong từng thời kỳ, Thủ tướng Chính phủ quyết định Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập*”;

- Tiếp tục duy trì các mục tiêu tăng cường quản lý, kiểm soát việc nhập khẩu đối với các mặt hàng thuộc diện không khuyến khích nhập khẩu, các mặt hàng có độ rủi ro cao, dễ có khả năng gian lận thương mại, trốn thuế hoặc ảnh hưởng đến môi trường.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các hoạt động đầu tư, kinh doanh và thương mại, sản xuất, phù hợp với tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 19/2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018.

- Khắc phục những vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định 15, những nội dung chưa phù hợp của Quyết định này với các văn bản quy phạm pháp luật khác liên quan đến cửa khẩu nhập, địa điểm làm thủ tục hải quan; những nội dung vướng mắc đã được Bộ Tài chính báo cáo và được Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đồng ý theo thông báo tại văn bản số 9662/VPCP-KTTH ngày 12/9/2017 của Văn phòng Chính phủ.

- Tuân thủ thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành Quyết định theo đúng Luật ban hành văn bản QPPL 2015 và các văn bản hướng dẫn.

## **III. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định:**

### **1. Về bố cục:**

Dự thảo Quyết định gồm 02 phần:

a) Phần nội dung Quyết định, gồm 05 Điều:

- Phạm vi điều chỉnh;
- Giải thích về cửa khẩu nhập;
- Quy định cụ thể về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với một số loại hàng hóa khác.



- Tổ chức thực hiện.

- Hiệu lực thi hành.

b) Phân Danh mục hàng hóa, gồm 02 nội dung:

- Hướng dẫn sử dụng Danh mục;

- Nội dung Danh mục (gồm tên hàng, mã số HS)

## **2. Một số nội dung sửa đổi so với quy định tại Quyết định 15:**

a) Về tên Danh mục:

Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ “*Căn cứ tình hình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trong từng thời kỳ, Thủ tướng Chính phủ quyết định Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập*”; Quyết định 15 cũng ghi tên Danh mục theo quy định trên. Tuy nhiên, trong thực tế có phát sinh về cách hiểu không thống nhất, cụ thể Danh mục chỉ áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài hay áp dụng cả đối với hàng hóa từ khu phi thuế quan, khu chế xuất đưa vào nội địa.

Do vậy, để thống nhất, Bộ Tài chính đề xuất ghi rõ: Danh mục hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập

b) Về cửa khẩu nhập:

Trên cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 9736/BTC-TCHQ ngày 21/7/2017 của Bộ Tài chính và ý kiến của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ theo thông báo tại văn bản số 9662/VPCP-KTTH ngày 12/9/2017 của Văn phòng Chính phủ; Để đảm bảo phù hợp với thực tế, Bộ Tài chính đề xuất bổ sung quy định về cửa khẩu nhập, trong đó:

(i) Cho phép hàng hóa thuộc Danh mục được vận chuyển từ cửa khẩu nhập đến cảng đích (bao gồm: cửa khẩu đường bộ, đường biển, đường hàng không, đường sắt liên vận quốc tế, cảng cạn) ghi vận tải đơn hoặc theo hợp đồng vận chuyển.

(iii) Đối với xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi đã qua sử dụng hoặc chưa qua sử dụng chỉ được nhập khẩu qua các cảng biển: Cái Lân-Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu để phù hợp với quy định tại Thông tư liên tịch số 25/2010/TTLT-BCT-BGTVT-BTC và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTM-BGTVT-BTC-BCA.

Ngoài ra, trong thực tế, có phát sinh một số trường hợp nhập khẩu dưới hình thức quà biếu, tặng hoặc của các đối tượng ưu đãi miễn trừ, tài sản di chuyển, đây là các trường hợp nhập khẩu không thường xuyên, trong một số trường hợp, Bộ Tài chính cũng đã trao đổi với Bộ Công Thương để xử lý. Do vậy, để tránh vướng mắc phát sinh, Bộ Tài chính đề xuất cho phép xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi được nhập khẩu dưới hình thức quà biếu, tặng hoặc của các đối tượng ưu đãi miễn trừ, tài sản di chuyển qua các cửa khẩu khác.

(Cụ thể tại Điều 2 dự thảo Quyết định).

c) Về địa điểm làm thủ tục hải quan

Tại Quyết định 15 quy định 10 trường hợp hàng hóa nhập khẩu thuộc Danh mục kèm theo Quyết định này, người khai hải quan được lựa chọn làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập hoặc tại các địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu nhập. Tuy nhiên, để giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định 15, Bộ Tài chính đề xuất bổ sung:

(i) Hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh được làm thủ tục hải quan tại địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung hàng bưu chính, chuyển phát nhanh, trừ các mặt hàng: Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi lanh trên 125cm<sup>3</sup>; Tàu bay; du thuyền; Xăng các loại; Tiền chất thuốc nổ, vật liệu nổ công nghiệp; Phế liệu; Hàng hóa áp dụng biện pháp tự vệ và biện pháp chống bán phá giá.

Lý do: Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định 08/2015/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 59/2018/NĐ-CP) và ý kiến của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại văn bản số 9662/VPCP-KTTH ngày 12/9/2017 của Văn phòng Chính phủ.

(ii) Hàng hóa của doanh nghiệp thực hiện quyền nhập khẩu được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý hàng đầu tư nơi có cửa khẩu nhập.

Do đặc thù các Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư tại Hà Nội, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh đóng trên địa bàn có cảng biển, cảng hàng không, đường sắt liên vận quốc tế nên thường xuyên làm thủ tục hải quan cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp này vừa thực hiện các hoạt động đầu tư, gia công, sản xuất hàng hóa, vừa thực hiện quyền nhập khẩu hàng hóa để phân phối, kinh doanh thương mại, nhiều trường hợp doanh nghiệp có trụ sở, cơ sở sản xuất ở nhiều tỉnh, thành khác nhau nếu phải thực hiện thủ tục hải quan tại nhiều nơi sẽ không thuận lợi cho doanh nghiệp do phải có nhiều nhân lực, di chuyển nhiều nơi, việc làm thủ tục không tập trung, phát sinh nhiều chi phí, theo phản ánh của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, nếu làm thủ tục hải quan tại một Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư ngay tại cửa khẩu thì vẫn đảm bảo công tác quản lý hải quan (vì hàng hóa được kiểm tra và thông quan tại các cửa khẩu, không chuyển cửa khẩu đến các địa điểm ngoài cửa khẩu thuộc các tỉnh, thành phố khác; giảm ùn tắc hàng hóa tại các cửa khẩu...).

Do vậy, Bộ Tài chính đề xuất cho phép hàng hóa của các doanh nghiệp thực hiện quyền nhập khẩu được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý hàng đầu tư nơi có cửa khẩu nhập.

(iii) Quy định cụ thể địa điểm làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý cửa khẩu nhập đối với xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi đã qua sử dụng hoặc chưa qua sử dụng để phù hợp với quy định tại Thông tư liên tịch số 25/2010/TTLT-BCT-BGTVT-BTC và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTM-BGTVT-BTC-BCA.

(iv) Về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với phế liệu nhập khẩu

Theo Quyết định 15 thì phế liệu được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có nhà máy, cơ sở sản xuất. Tuy nhiên, thời gian vừa qua, việc nhập khẩu

và quản lý phế liệu có nhiều phức tạp, nhiều đối tượng lợi dụng đưa rác thải công nghiệp vào Việt Nam, gây tình trạng ô nhiễm môi trường.

Do vậy, để đảm bảo quản lý chặt chẽ, Bộ Tài chính đề xuất phế liệu (kể cả phế liệu nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu, chế xuất) đều phải làm thủ tục tại cửa khẩu nhập, không được chuyển cửa khẩu.

d) Về Danh mục hàng hóa phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập:

d.1) Đưa ra khỏi Danh mục nhóm hàng hóa ảnh hưởng đến an ninh, quốc phòng:

Theo Phụ lục IV ban hành kèm Nghị định 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Quản lý ngoại thương thì Danh mục hàng hóa có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh bao gồm: (1) Xe có động cơ chở 10 người trở lên, kể cả lái xe (Loại có bọc thép không gắn vũ khí quân dụng, trừ dạng CKD); (2) Ô tô và các loại xe khác có động cơ được thiết kế chủ yếu để chở người (trừ các loại thuộc nhóm 87.02), kể cả xe chở người có khoang hành lý chung (station wagons) và ô tô đua (Loại có bọc thép không gắn vũ khí quân dụng, trừ dạng CKD); (3) Xe có động cơ dùng để chở hàng (Loại có bọc thép không gắn vũ khí quân dụng, trừ dạng CKD); (4) Phương tiện bay khác (ví dụ, trực thăng, máy bay); tàu vũ trụ (kể cả vệ tinh) và tàu bay trong quỹ đạo và phương tiện đẩy để phóng tàu vũ trụ (Chỉ áp dụng với loại máy bay, trực thăng không sử dụng trong hàng không dân dụng không có gắn trang thiết bị-vũ khí để chiến đấu).

Theo quy định khoản 3, khoản 4 tại Điều 8 Nghị định 69/2018/NĐ-CP thì:

*“3. Việc xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa phục vụ quốc phòng, an ninh, thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng các Bộ Quốc phòng, Công an quy định việc cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu.”*

*4. Việc nhập khẩu hàng hóa có ảnh hưởng trực tiếp đến quốc phòng, an ninh thuộc Danh mục quy định tại Phụ lục IV Nghị định này nhưng không phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh thực hiện theo giấy phép của Bộ Công Thương trên cơ sở ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.”*

Như vậy, việc quản lý cấp phép nhập khẩu đối với mặt hàng này là rất chặt chẽ (Có quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc có giấy phép của Bộ Công Thương). Do vậy, Bộ Tài chính đề xuất không đưa các mặt hàng này vào Danh mục để doanh nghiệp được lựa chọn Chi cục Hải quan nơi thuận tiện nhất làm thủ tục nhập khẩu, rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa.

d.2) Đề xuất giữ nguyên các mặt hàng sau:

(i) Mặt hàng xe ô tô chở người dưới 16 chỗ

Địa điểm làm thủ tục hải quan đối với mặt hàng xe ô tô chở người dưới 16 chỗ loại mới hoặc đã qua sử dụng đã được quy định cụ thể tại Thông tư liên tịch số 25/2010/TTLT-BCT-BGTVT-BTC và Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTM-BGTVT-BTC-BCA (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 19/2009/TT-BCT ngày 07/7/2009 của Bộ Công Thương), theo đó, mặt hàng này chỉ được nhập khẩu về Việt Nam qua các cửa khẩu cảng biển quốc tế: Cái Lân Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà

Năng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu. Thủ tục hải quan được thực hiện tại cửa khẩu nhập khẩu.

Do vậy, cần giữ nguyên mặt hàng này tại Danh mục, tuy nhiên, cần quy định cụ thể về cửa khẩu nhập và địa điểm làm thủ tục hải quan để tránh cách hiểu không thống nhất (có thể hiểu là được làm thủ tục hải quan tại tất cả các cửa khẩu).

(ii) Các mặt hàng nhập khẩu thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt:

Bao gồm: Thuốc lá điếu, xì gà và chế phẩm khác từ cây thuốc lá dùng để hút, nhai, ngửi, ngậm; Rượu; Bia; Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi lanh trên 125cm<sup>3</sup>; Tàu bay, du thuyền; Xăng các loại; Điều hòa nhiệt độ công suất từ 90.000 BTU trở xuống; Vàng mã, vàng lá.

Các nhóm hàng hóa trên vừa thuộc hàng hóa quản lý chuyên ngành, vừa thuộc Danh mục mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Việc các nhóm hàng hóa này phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập ngoài việc phù hợp với các quy định về quản lý chuyên ngành còn là một biện pháp để đảm bảo quản lý chặt chẽ đối với hàng hóa nhập khẩu có điều kiện, hàng hóa cần tăng cường kiểm soát trong quản lý thuế và hạn chế nhập khẩu.

Ngoài ra, tại Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ quy định rượu chỉ được nhập khẩu vào Việt Nam qua các cửa khẩu quốc tế; Thông tư số 19/2009/TT-BCT ngày 07/7/2009 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTM-BGTVT-BTC-BCA ngày 31/3/2006 hướng dẫn việc nhập khẩu Thông tư số 37/2013/TT-BCT ngày 30/12/2013 của Bộ Công Thương quy định nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà quy định: "*Thuốc lá điếu, xì gà chỉ được phép nhập khẩu vào Việt Nam qua các cửa khẩu quốc tế*".

(iii) Hàng hóa phải kiểm dịch động vật, thực vật, thủy sản theo Danh mục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

Lý do:

Theo quy định của pháp luật về kiểm dịch thì các mặt hàng thuộc Danh mục hàng hóa phải kiểm dịch động vật, thực vật, thủy sản, việc kiểm tra chuyên ngành được thực hiện ngay tại cửa khẩu nhập, đây là các mặt hàng nhạy cảm có khả năng lây lan dịch bệnh, cần kiểm soát chặt chẽ, cơ quan hải quan chỉ căn cứ kết luận của cơ quan kiểm dịch để giải quyết thông quan hàng hóa.

(iv) Hàng hóa áp dụng biện pháp tự vệ và biện pháp chống bán phá giá theo Danh mục do Bộ Công Thương quy định

Vì đây là các mặt hàng cần hạn chế nhập khẩu để bảo hộ nền sản xuất trong nước, thuộc diện không khuyến khích nhập khẩu.

Hiện nay, những mặt hàng nhập khẩu đang áp dụng thuế tự vệ gồm: Phôi thép và thép dài (Quyết định 2968/QĐ-BCT ngày 18/7/2016); Dầu thực vật (Quyết định số 5987/QĐ-BCT ngày 23/8/2013); Bột ngọt (Quyết định số 920/QĐ-BCT ngày 10/3/2016); Tôn màu (Quyết định 1931/QĐ-BCT ngày 31/5/2017); Phân bón DAP và MAP (Quyết định 3044/QĐ-BCT ngày 04/8/2017). Hàng hóa nhập khẩu đang áp dụng thuế chống bán phá giá gồm: một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội (tại

Quyết định số 7896/QĐ-BCT ngày 05/9/2014 của Bộ Công Thương) và mặt hàng thép mạ (tại Quyết định số 818/QĐ-BCT ngày 03/3/2016 của Bộ Công Thương).

(v) Tiền chất thuốc nổ, vật liệu nổ.

Đây là mặt hàng có nguy cơ về an toàn trong quá trình nhập khẩu, lưu thông trên thị trường, cần phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu.

(vi) Phế liệu theo Danh mục do Thủ tướng Chính phủ quy định

Đây là mặt hàng cần kiểm soát chặt chẽ ngay tại cửa khẩu nhập để kiểm soát ô nhiễm môi trường; việc này cũng phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 41/2015/TT-BTNMT ngày 9/9/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (quy định việc kiểm tra điều kiện về bảo vệ môi trường, kiểm tra thực tế lô hàng phế liệu nhập khẩu để thông quan được thực hiện tại cơ quan hải quan cửa khẩu nhập).

Đồng thời để đảm bảo kiểm soát chặt chẽ, Bộ Tài chính đề xuất các mặt hàng phế liệu (kể cả phế liệu nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu, chế xuất) đều phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

**VI.** Căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ, Bộ Tài chính đã hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, hồ sơ bao gồm:

(i) Dự thảo tờ trình Thủ tướng Chính phủ

(ii) Dự thảo Quyết định thay thế Quyết định 15.

(iii) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến các Bộ, ngành liên quan.

(iv) Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính.

Bộ Tài chính báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TCHQ.

**BỘ TRƯỞNG**

**Đinh Tiến Dũng**

Số: /2018/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập (sau đây gọi tắt là Danh mục).

Hàng hóa không thuộc Danh mục kèm theo Quyết định này, người khai hải quan được lựa chọn làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan thuận tiện theo quy định của Luật Hải quan, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ.

**Điều 2. Cửa khẩu nhập**

1. Đối với phương thức vận tải đường biển, đường hàng không, cửa khẩu nhập là cảng dỡ hàng ghi trên vận đơn.

2. Đối với phương thức vận tải đường sắt, cửa khẩu nhập là ga đường sắt liên vận quốc tế ở biên giới;

3. Đối với phương thức vận tải đường bộ, đường sông, cửa khẩu nhập là cửa khẩu nơi hàng hóa nhập khẩu đi vào lãnh thổ Việt Nam;

4. Đối với hàng hóa vận chuyển từ cửa khẩu nhập đến cảng đích (bao gồm: cửa khẩu đường bộ, đường biển, đường hàng không, đường sắt liên vận quốc tế,

cảng cạn) ghi vận tải đơn hoặc theo hợp đồng vận chuyển, cửa khẩu nhập là cảng đích ghi vận tải đơn hoặc ghi trên hợp đồng vận chuyển.

5. Đối với xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi đã qua sử dụng hoặc chưa qua sử dụng chỉ được nhập khẩu qua các cảng biển: Cái Lân-Quảng Ninh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu.

Trường hợp xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi nhập khẩu dưới hình thức ưu đãi miễn trừ, tài sản di chuyển, quà biếu, tặng thì được nhập khẩu qua các cửa khẩu theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.

Quy định về cửa khẩu nhập chỉ áp dụng đối với Danh mục hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập ban hành kèm Quyết định này.

### **Điều 3. Địa điểm làm thủ tục hải quan**

1. Cơ quan hải quan quản lý cửa khẩu nhập làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa thuộc Danh mục ban hành kèm Quyết định này, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Hàng hóa thuộc Danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này và thuộc các trường hợp sau đây, người khai hải quan đưa lựa chọn làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý cửa khẩu nhập hoặc cơ quan hải quan quản lý các địa điểm sau đây:

a) Thiết bị, máy móc, vật tư nhập khẩu để xây dựng nhà máy, công trình được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có nhà máy, công trình hoặc kho của nhà máy, công trình.

b) Nguyên liệu, vật tư, thiết bị, máy móc, linh kiện, phụ tùng để phục vụ gia công, sản xuất được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có nhà máy, cơ sở sản xuất. Riêng mặt hàng phế liệu nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

c) Hàng hoá tạm nhập để dự hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi có hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm.

d) Hàng hoá nhập khẩu vào cửa hàng miễn thuế được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý cửa hàng miễn thuế.

đ) Hàng hoá nhập khẩu vào khu phi thuế quan được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý khu phi thuế quan.

e) Hàng hóa nhập khẩu phục vụ yêu cầu cứu trợ khẩn cấp theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Luật Hải quan được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan nơi xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc có yêu cầu cứu trợ khẩn cấp.

g) Hàng hóa chuyên dùng nhập khẩu phục vụ an ninh quốc phòng theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Hải quan được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan theo đề nghị của người khai hải quan.

h) Hàng hóa nhập khẩu đóng chung container đưa về địa điểm thu gom hàng lẻ được làm thủ tục hải quan tại địa điểm thu gom hàng lẻ.

i) Hàng hóa gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh được làm thủ tục hải quan tại địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát tập trung hàng bưu chính, chuyển phát nhanh, trừ các mặt hàng tại mục hàng số 4, 5, 6, 14, 15 Danh mục hàng hóa nhập khẩu phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

k) Hàng hóa của doanh nghiệp thực hiện quyền nhập khẩu được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý hàng đầu tư nơi có cửa khẩu nhập.

l) Xăng được đưa từ kho ngoại quan đến các địa điểm làm thủ tục hải quan nơi thương nhân có hệ thống kho xăng dầu thì địa điểm làm thủ tục hải quan là kho ngoại quan hoặc địa điểm làm thủ tục hải quan nơi thương nhân có hệ thống kho xăng dầu.

m) Xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi đã qua sử dụng hoặc chưa qua sử dụng chỉ được làm thủ tục hải quan tại cơ quan hải quan quản lý cửa khẩu nhập quy định tại khoản 4 Điều 2 Quyết định này.

n) Các trường hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 4.** Bộ Tài chính chỉ đạo cơ quan Hải quan tăng cường kiểm soát đối với các hàng hóa nhập khẩu có rủi ro cao trong quản lý, đảm bảo yêu cầu về quản lý thuế, chất lượng hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài phải làm thủ tục hải quan tại cửa khẩu nhập.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2018 và thay thế Quyết định số 15/2017/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ tình hình xuất khẩu, nhập khẩu trong từng thời kỳ, Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ quản lý chuyên ngành theo dõi, rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (3b).

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Xuân Phúc**



# THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

## DANH MỤC HÀNG HÓA NHẬP KHẨU TỪ NƯỚC NGOÀI PHẢI LÀM THỦ TỤC HẢI QUAN TẠI CỬA KHẨU NHẬP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-TTg  
ngày / /2018 của Thủ tướng Chính phủ)

### I. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Danh mục này được xây dựng trên cơ sở Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu. Nguyên tắc sử dụng danh mục này như sau:

1. Các trường hợp chỉ liệt kê mã 4 số thì toàn bộ các mã 8 số thuộc nhóm 4 số này đều được áp dụng.
2. Các trường hợp chỉ liệt kê mã 6 số thì toàn bộ các mã 8 số thuộc phân nhóm 6 số này đều được áp dụng.
3. Các trường hợp liệt kê chi tiết đến mã 8 số thì chỉ những mã 8 số đó mới được áp dụng.

### II. DANH MỤC HÀNG HÓA

TT	Mô tả hàng hóa	Mã hàng
1	<b>Thuốc lá điếu, xì gà và chế phẩm khác từ cây thuốc lá dùng để hút, hít, nhai, ngửi, ngậm</b>	
	- Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá.	24.01
	- Xì gà, xì gà xén hai đầu, xì gà nhỏ và thuốc lá điếu, từ lá thuốc lá hoặc từ các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá.	24.02
	- Lá thuốc lá đã chế biến và các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá đã chế biến khác; thuốc lá "thuần nhất" hoặc thuốc lá "hoàn nguyên"; chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá.	24.03
2	<b>Rượu</b>	
	- Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09.	2204
	- Rượu Vermouth và rượu vang khác làm từ nho tươi đã pha thêm hương vị từ thảo mộc hoặc chất thơm.	2205
	- Đồ uống đã lên men khác (ví dụ, vang táo, vang lê, vang mật ong); hỗn hợp của đồ uống đã lên men và hỗn hợp của đồ uống đã lên men với đồ uống không chứa cồn, chưa chi tiết hay ghi ở nơi khác.	2206
	- Cồn ê-ti-lích chưa biến tính có nồng độ cồn tính theo thể tích từ 80% trở lên; cồn ê-ti-lích và rượu mạnh khác, đã biến tính, ở mọi nồng độ.	2207
	- Cồn ê-ti-lích chưa biến tính có nồng độ cồn dưới 80% tính theo thể tích; rượu mạnh, rượu mùi và đồ uống có rượu khác.	2208

3	Bia	2203
4	Xe ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi	8702 8703
5	<b>Xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi lanh trên 125cm<sup>3</sup></b>	
	- Có động cơ đốt trong kiểu piston với dung tích xi lanh trên 125 cc nhưng không quá 250 cc	8711.20
	- Có động cơ đốt trong kiểu piston với dung tích xi lanh trên 250 cc nhưng không quá 500 cc	8711.30
	- Có động cơ đốt trong kiểu piston với dung tích xi lanh trên 500 cc nhưng không quá 800 cc	8711.40
	- Loại khác	8711.90
6	<b>Tàu bay, du thuyền</b>	
	- Tàu bay	8802
	- Du thuyền	8901
7	<b>Xăng các loại</b>	
	- Xăng động cơ:	
	- RON 97 và cao hơn, có pha chì	2710.12.11
	- RON 97 và cao hơn, không pha chì	2710.12.12
	- RON 90 và cao hơn, nhưng dưới RON 97 có pha chì	2710.12.13
	- RON 90 và cao hơn, nhưng dưới RON 97 không pha chì	2710.12.14
	- Loại khác, có pha chì	2710.12.15
	- Loại khác, không pha chì	2710.12.16
	- Xăng máy bay, trừ loại sử dụng làm nhiên liệu máy bay phản lực	2710.12.20
8	<b>Điều hoà nhiệt độ công suất từ 90.000 BTU trở xuống</b>	84.15
9	<b>Bài lá</b>	9504.40.00
10	<b>Vàng mã, vàng lá</b>	
	- Giấy vàng mã	4805.91.20
	- Giấy vàng mã	4823.90.92
11	<b>Hàng hóa phải kiểm dịch động vật theo Danh mục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định</b>	
12	<b>Hàng hóa phải kiểm dịch thủy sản theo Danh mục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định</b>	
13	<b>Hàng hóa phải kiểm dịch thực vật theo Danh mục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định</b>	
14	<b>Tiền chất thuốc nổ, vật liệu nổ công nghiệp theo Danh mục do Bộ Công Thương quy định</b>	
14.1	<i>Tiền chất thuốc nổ</i> (theo quy định của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp)	
	- Amoni nitrat (NH <sub>4</sub> NO <sub>3</sub> ) dạng tinh thể dùng để sản xuất thuốc nổ nhũ tương;	2834.29.90

	- Amoni nitrat (NH <sub>4</sub> NO <sub>3</sub> ) dạng hạt xộp dùng để sản xuất thuốc nổ ANFO;	
	<i>Vật liệu nổ công nghiệp</i> (bao gồm: thuốc nổ công nghiệp, mìn nổ, kíp nổ, dây nổ, hạt nổ, dây LIL các loại):	
	- Các loại kíp nổ điện dùng trong công nghiệp;	3603.00.10
	- Kíp nổ đốt số 8 dùng trong công nghiệp;	3603.00.10
	- Dây nổ chịu nước dùng trong công nghiệp;	3603.00.90
14.2	- Dây cháy chậm công nghiệp;	3603.00.20
	- Mìn nổ dùng cho thuốc nổ công nghiệp;	3603.00.90
	- Thuốc nổ nhũ tương dùng cho mỏ hầm lò, công trình ngầm không có khí và bụi nổ;	3602.00.00
	- Thuốc nổ amonit AD1;	
	- Thuốc nổ loại khác (Theo danh mục do Bộ Công Thương quy định).	
<b>15</b>	<b>Phế liệu theo Danh mục do Thủ tướng Chính phủ quy định</b>	
<b>16</b>	<b>Hàng hóa áp dụng biện pháp tự vệ và biện pháp chống bán phá giá theo Danh mục do Bộ Công Thương quy định</b>	